

Số: 22.../SODIC/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 17 tháng 5 năm 2013

NGHỊ QUYẾT

**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013
Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI SÔNG ĐÀ**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc Hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XI thông qua ngày 29/5/2005;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

Căn cứ Biên bản họp và tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà ngày 17 tháng 5 năm 2013.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua kết quả thực hiện SXKD năm 2012, phương hướng và nhiệm vụ SXKD năm 2013, cụ thể:

1.1 Kết quả SXKD năm 2012:

- Tổng giá trị SXKD : 108,59/130,00 tỷ đồng, đạt 84% KH năm .
- Doanh số : 106,97/129,75 tỷ đồng, đạt 82% KH năm.
- Nộp ngân sách thực hiện : 5,56/9,08 tỷ đồng, đạt 61% KH năm.
- Lợi nhuận trước thuế : 8,99/14,11 tỷ đồng, đạt 64% KH năm.
 - + Tỷ suất LNTT/DT : 9,2%/12,0%, đạt 77% KH năm.
 - + Tỷ suất LNST/Vốn CSH : 31,54%.
- Tổng tiền về : 82,18/102,00 tỷ đồng, đạt 81% KH năm.
- Công nợ phải thu : 61,99 tỷ đồng; Phải trả: 14,07 tỷ đồng.
- Vốn chủ sở hữu thực hiện : 28,51/34,41 tỷ đồng, đạt 83% KH năm.
- Vốn điều lệ thực hiện : 13,199/13,199 tỷ đồng, đạt 100% KH năm.
- Thu nhập bình quân CBCN: 6,58/6,33 triệu đồng, đạt 104% KH năm.
- Giá trị đầu tư thực hiện : 4,53/14,83 tỷ đồng, đạt 31% KH năm
- Tỷ lệ chia cổ tức : 12%.

1.2 Kế hoạch SXKD năm 2013:

- Tổng giá trị SXKD : 120,80 tỷ đồng .
- Doanh số : 115,85 tỷ đồng.
- Thu tiền về tài khoản : 110,00 tỷ đồng.
- Nộp ngân sách : 6,54 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế : 10,61 tỷ đồng.
- Tổng giá trị đầu tư : 10,00 tỷ đồng.
- Vốn chủ sở hữu : 21,15 tỷ đồng.
- Thu nhập bình quân : 7,30 triệu đồng/người/tháng.
- Tỷ lệ chia cổ tức : **12%.**

Biểu quyết chấp thuận với 1.014.156 cổ phần, đạt 80,33% số cổ phần hiện diện

Điều 2: Thông qua báo cáo tài chính năm 2012 đã được kiểm toán.

Biểu quyết chấp thuận với 969.766 cổ phần, đạt 76,82% số cổ phần hiện diện

Điều 3: Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về các hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2012 và kế hoạch hoạt động năm 2013.

Biểu quyết chấp thuận với 1.008.981 cổ phần, đạt 79,92% số cổ phần hiện diện

Điều 4: Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về các hoạt động của Ban kiểm soát năm 2012 và việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2013.

Biểu quyết chấp thuận với 1.014.156 cổ phần, đạt 80,33% số cổ phần hiện diện

Điều 5: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2012 như sau:

- 5.1. Tổng lợi nhuận trước thuế : 8.993.779.368 đồng.
- 5.2. Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành : 1.573.911.689 đồng.
- 5.3. Lỗ công trình thủy điện Hương Sơn : 178.098.141 đồng.
- 5.4. Lợi nhuận sau thuế : 7.241.769.838 đồng.
- 5.5. Phân phối lợi nhuận (LN):
 - a) Các quỹ của Doanh nghiệp (A) : **5.657.840.638 đồng = 78,13% LN**
 - Quỹ đầu tư phát triển (83% x A) : 4.696.007.729 đồng = 64,85% LN
 - Quỹ dự phòng Tài chính (5% x A) : 282.892.032 đồng = 3,91% LN
 - Quỹ khen thưởng, phúc lợi (7% x A) : 396.048.845 đồng = 5,47% LN
 - Quỹ khác (5% x A) : 282.892.032 đồng = 3,91% LN
 - b) Chia cổ tức 12% (bằng tiền mặt) : **1.583.929.200 đồng = 21,87% LN**

Biểu quyết chấp thuận với 1.012.316 cổ phần, đạt 80,19% số cổ phần hiện diện

Điều 6: Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2012; Phương án chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2013

6.1. Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2012 (Thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2012):

- Tổng thù lao của Hội đồng quản trị : 156.000.000 đồng/năm

- Tổng thù lao của Ban kiểm soát : 42.000.000 đồng/năm

6.2. Phương án chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2013:

1. Thù lao của Chủ tịch HĐQT:

Xác định theo công thức: TL năm = Lợi nhuận năm x 0,5% x H1 x H2

Trong đó:

- TL năm: Thù lao được hưởng trong năm.
- Lợi nhuận năm: là lợi nhuận trước thuế của Công ty.
- H1: Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch Doanh thu năm.
- H2: Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch Sản lượng năm.

Tiền lương của Chủ tịch HĐQT không quá 70.000.000 đồng/năm.

2. Tiền thù lao của thành viên HĐQT, thành viên BKS:

Thù lao thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát là các mức như sau:

- Thành viên HĐQT được hưởng thù lao là 2.000.000 đồng/tháng
- Trưởng ban kiểm soát được hưởng thù lao là 1.500.000 đồng/tháng.
- Thành viên BKS được hưởng thù lao là: 1.000.000 đồng/tháng.

Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được tạm ứng hàng quý bằng 90% mức tối đa được hưởng và được quyết toán khi kết thúc năm tài chính, sau khi có báo cáo tài chính đã được kiểm toán.

Thời gian áp dụng kể từ ngày 01/01/2013.

Biểu quyết chấp thuận với 1.004.151 cổ phần, đạt 79,54% số cổ phần hiện diện

Điều 7: Thông qua việc sửa đổi một số nội dung Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà: Sửa **Điều 5** “Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập”; Sửa **Điều 14** “Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông”; Sửa **Điều 20** “Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông”; Sửa **Điều 24** “Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị”; Sửa **Điều 31** “Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành”; Sửa **Điều 36**: “Thành viên Ban kiểm soát”; Sửa **Điều 56** “Ngày hiệu lực”, như sau:

TT	Điều khoản	Các nội dung của Điều lệ sửa đổi, bổ sung	
		Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty được thông qua theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông ngày 18/4/2010	Điều lệ tổ chức và hoạt động sửa đổi của Công ty được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 17/5/2013.
1	Điều 5	Điều 5. Vốn Điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập 1. Vốn điều lệ của Công ty là: 10.000.000.000 đồng (Mười tỷ đồng chẵn). Tổng số Vốn điều lệ của Công ty được chia thành 1.000.000 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.	Điều 5. Vốn Điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập 1. Vốn điều lệ của Công ty là: 13.199.410.000 đồng (Mười ba tỷ, một trăm chín mươi chín triệu, bốn trăm mười nghìn đồng). Tổng số Vốn điều lệ của Công ty được chia thành 1.319.941 (Một triệu, ba trăm mười chín nghìn, chín trăm bốn mươi một) cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần (mười nghìn đồng/cổ phần).
2	Điều 14	Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông 2.e. Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát và phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành.	Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông 2.e. Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.
3	Điều 20	Điều 20. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông 1.c. Bầu, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát và phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành.	Điều 20. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông 1.c. Bầu, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

TT	Điều khoản	Các nội dung của Điều lệ sửa đổi, bổ sung	
		Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty được thông qua theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông ngày 18/4/2010	Điều lệ tổ chức và hoạt động sửa đổi của Công ty được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 17/5/2013.
4	Điều 24	Điều 24. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị 3. Các cổ đông nắm giữ tối thiểu 5% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.	Điều 24. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị 3. Các cổ đông có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên vào Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.
5	Điều 31	Điều 31. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành 2. Nhiệm kỳ (trích lục): Nhiệm kỳ của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành là [ba] năm trừ khi Hội đồng quản trị có quy định khác và có thể được tái bổ nhiệm.	Điều 31. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành 2. Nhiệm kỳ (trích lục): Nhiệm kỳ của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành là [năm] năm trừ khi Hội đồng quản trị có quy định khác và có thể được tái bổ nhiệm.

TT	Điều khoản	Các nội dung của Điều lệ sửa đổi, bổ sung	
		Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty được thông qua theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông ngày 18/4/2010	Điều lệ tổ chức và hoạt động sửa đổi của Công ty được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 17/5/2013.
6	Điều 36	Điều 36. Thành viên Ban kiểm soát 2. Cổ đông nắm giữ ít hơn 5% cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên vào Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.	Điều 36. Thành viên Ban kiểm soát 2. Các cổ đông có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên vào Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.
7	Điều 56	Điều 56. Ngày hiệu lực 1. Điều lệ gồm XXI chương, 57 điều, được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà nhất trí thông qua ngày 18 tháng 4 năm 2010 tại Hội trường Công ty và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.	Điều 56. Ngày hiệu lực 1. Điều lệ gồm XXI chương, 57 điều, được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà nhất trí thông qua ngày 17 tháng 5 năm 2013 tại Hội trường Công ty và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Biểu quyết chấp thuận với 980.116 cổ phần, đạt 77,64% số cổ phần hiện diện

Điều 8: Thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2013-2018:

9.1. Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2013-2018, gồm 05 người:

- Ông, Đỗ Xuân Luật
- Ông, Nguyễn Đại Thụ
- Ông, Phan Đình Toại
- Ông, Nguyễn Khắc Sơn
- Ông, Nguyễn Bá Viện

9.2. Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2013-2018, gồm 03 người:

- Ông, Nguyễn Tuấn Dũng
- Bà, Phạm Thị Bé
- Ông, Phạm Minh Dương

Điều 9: Điều khoản thi hành:

Các ông (bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban lãnh đạo Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo đúng các quy định của Công ty và Pháp luật hiện hành.

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà Thông qua toàn văn tại cuộc họp ngày 17 tháng 5 năm 2013, với tỷ lệ tán thành 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Nơi nhận:

- Như Điều 9;
- Lưu VP, HĐQT.

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA



ĐỖ XUÂN LUẬT